

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIỆM, THANH TỊNH, BÌNH ĐẲNG, GIÁC KINH

Phúc giảng lần thứ ba: Cô Lưu Tố Vân

Thời gian: 13/04/2024

Địa điểm: Tiểu viện Lục Hòa

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Tập 17

Chư vị đồng tu tôn kính, chào mọi người. A-di-đà Phật.

Nội dung của tiết học này sẽ tiếp tục nói về cảm ngộ học tập kinh văn phẩm thứ tư “Pháp Tạng Nhân Địa”. Cảm ngộ thứ nhất đã nói hết một buổi học, song tôi vẫn cảm thấy chưa hết ý. Hôm nay nói về cảm ngộ thứ hai.

Cảm ngộ thứ hai: ngộ rõ ra một vấn đề, vì sao Thế Gian Tự Tại Vương Phật trụ thế thời gian dài, vì sao Thích-ca Mâu-ni Phật trụ thế thời gian ngắn?

Khi viết bản thảo phúc giảng lần thứ nhất và thứ hai, tôi từng nghĩ đến vấn đề này, nhưng chưa tìm được đáp án, nên chỉ nói lướt qua. Lần này viết bài giảng, bóng đèn đã sáng lên, tôi đã có được đáp án:

Thứ nhất, thầy trò đạo hợp.

Thầy giỏi gặp được trò giỏi, duyên thầy trò đã chín muồi. Thầy muốn dạy trò làm việc lớn, trò muốn học bản lĩnh thật từ thầy. Thầy dạy, trò học, điều này cần thời gian. Do vậy, Thế Gian Tự Tại Vương Phật trụ thế thời gian dài.

Thứ hai, sứ mệnh khác nhau.

Sứ mệnh của Thế Gian Tự Tại Vương Phật là truyền dạy học trò của ngài là tỳ-kheo Pháp Tạng kiến tạo thế giới Tây Phương Cực Lạc, đây là một công trình lớn! Thế Gian Tự Tại Vương Phật đã dùng thời gian 42 kiếp để dạy học, nên thời gian trụ thế của ngài nhất định phải dài, nếu không thì không thể hoàn thành nhiệm vụ dạy học.

Sứ mệnh của Thích-ca Mâu-ni Phật chỉ có một: tuyên giảng kinh Vô Lượng Thọ, hoằng dương pháp môn Tịnh độ niệm Phật. Làm sao chứng minh ngài chỉ có một sứ mệnh? Có kệ làm chứng: “Thích-ca sở dĩ xuất hiện ở đời, chỉ để nói biển bốn

nguyện của Di-đà.” Từ “chỉ để nói” là bằng chứng. Thế Tôn còn sống, giảng kinh thuyết pháp 49 năm, hoằng pháp hơn 300 hội, sứ mệnh đã hoàn thành, ngài không trụ thế nữa.

Thứ ba, thọ mạng khác nhau.

Thời đại của Thế Gian Tự Tại Vương Phật, phước báo của con người lớn, thọ mạng dài. 42 kiếp là thời gian dạy học, thọ mạng đương nhiên phải dài hơn 42 kiếp.

Thời đại của Thích-ca Mâu-ni Phật, phước báo của con người nhỏ, thọ mạng ngắn, thọ mạng trung bình là 100 tuổi. Phật Thích-ca từ bi, còn nhường lại 20 năm thọ mạng của mình cho hàng đệ tử đời sau. Hỡi các đệ tử đời sau, các bạn có biết không, phước báo mà các bạn hưởng hôm nay là do Thế Tôn để lại, phải biết ơn và báo ơn!

Con người thời nay chúng ta ham hưởng lạc, tạo tác tội nghiệp, tiêu phước giảm thọ. Phước báo càng nhỏ, thọ mạng càng ngắn, thọ mạng trung bình của con người chỉ có 70 tuổi. Hãy trân quý sinh mạng ngắn ngủi này, làm nhiều việc chính đáng lợi nước, lợi dân, lợi chúng sanh. Sinh mạng tuy ngắn ngủi, nhưng ý nghĩa của sinh mạng phải nên dài lâu, dài lâu.

Cảm ngộ thứ ba: chúng ta đang sống trong thời đại không có Phật trụ thế.

Chúng sanh trong thời đại không có Phật trụ thế thật là khổ. Sống trong thời đại này là nỗi bất hạnh, song chúng ta lại là người may mắn trong bất hạnh ấy. Vì sao nói như vậy? Vì tuy thời đại này không có Phật trụ thế, nhưng đại pháp vô thượng của Phật còn trụ thế. Đại pháp vô thượng ấy chính là kinh Vô Lượng Thọ, chính là pháp môn Tịnh độ niệm Phật. Có được đại pháp vô thượng này, cơ duyên thành Phật của chúng sanh đã chín muồi, vô lượng vô biên chúng sanh căn cơ chín muồi sắp sửa trở về Cực Lạc, đây là việc đáng mừng, đáng chúc tụng. Nhìn tình hình trước mắt, thấy có vài trường hợp chúng ta cần nên lưu ý:

Một, đại pháp vô thượng đạt được quá dễ dàng, cho nên không nhận thức, không coi trọng, không trân quý.

Hiện nay pháp bảo lưu thông quá nhiều, muốn sách có sách, muốn thẻ có thẻ, muốn đĩa có đĩa, có thể nói là hễ muốn là có, đưa tay ra là có, quá dễ dàng. Chính vì vậy mà sinh ra rất nhiều sự việc bất như ý, đó chính là: không nhận thức, không coi

trọng, không trân quý, không thọ trì, thậm chí việc hủy báng đại pháp vô thượng cũng có khi xảy ra, thật khiến người đau lòng.

Có người không nhận thức, nói kinh Vô Lượng Thọ, pháp môn niệm Phật là pháp Tiểu thừa, là pháp cạn cợt, là pháp của các bà lão.

Có người không coi trọng, xem thường kinh Vô Lượng Thọ, họ không biết rằng Phật vì tuyên giảng kinh Vô Lượng Thọ đã đời hết vô lượng kiếp này đến vô lượng kiếp khác. Đây là bộ kinh chẳng phải tầm thường, không được xem thường.

Có người không trân quý, đưa tay ra là có được, nên họ tùy tiện buông bỏ. Họ không biết rằng thứ họ tùy tiện buông bỏ chính là cơ duyên rất tốt thành Phật ngay trong đời này mà trăm ngàn vạn kiếp khó gặp gỡ. Đáng tiếc thay! Đau lòng thay!

Có người không thọ trì, đối với kinh Vô Lượng Thọ họ không để vào mắt, cho rằng đây là một bộ kinh nhỏ không nổi tiếng, không đáng thọ trì. Họ thường sẽ lựa chọn thọ trì các kinh lớn như: kinh Kim Cang, kinh Địa Tạng, Lục Tổ Đàn kinh, kinh Lăng-nghiêm, kinh Pháp Hoa, kinh Hoa Nghiêm, thậm chí có người lựa chọn đọc toàn bộ Đại tạng kinh. Họ lựa chọn thọ trì kinh điển Đại thừa là không sai. Thế nhưng nếu mục tiêu là đời này thành tựu, thì hãy chọn một bộ kinh điển Đại thừa có lợi cho việc đời này thành tựu mà thọ trì. Còn nếu muốn làm nhà Phật học, thì đó lại là chuyện khác.

Có người hủy báng bản hội tập kinh Vô Lượng Thọ:

- Nói rằng cư sĩ không được hội tập kinh điển.
- Nói rằng kinh Vô Lượng Thọ không phải là Phật nói.
- Nói rằng bộ kinh này là kinh ngụy tạo.
- Nói rằng bản hội tập kinh Vô Lượng Thọ không phải là kinh v.v..

Những chuyện này là thế nào? Chim kêu quạ hót hơn hai mươi năm vẫn chưa dừng, đến nay vẫn còn dư âm vang vọng bên tai. Từ xưa đến nay, đây không phải là lần đầu tiên có người hội tập kinh điển, tại sao không phê bình người khác, mà chỉ chuyên phê bình bản hội tập của lão cư sĩ Hạ Liên Cư? Thật không thể nghĩ bàn!

Là một người tu hành, hãy sửa chính mình, chẳng phải sửa người khác. Bạn theo tôn giáo nào, bạn tu pháp môn nào, đó là việc của bạn, bạn có quyền lựa chọn, nhưng bạn không có quyền can thiệp người khác. Nếu can thiệp vào việc của người

khác, lại còn công kích cá nhân, thì đó là điều hết sức sai lầm, bạn đã tạo tội nghiệp rất lớn. Hãy mau thành tâm sám hối, quay đầu là bờ.

Vạn phần đừng phỉ báng Phật, vạn phần đừng phỉ báng pháp, tăng cũng không được phỉ báng. Nếu phỉ báng Phật, pháp, tăng thì sẽ đọa địa ngục. Vạn phần đừng cậy mình mạnh mẽ, hãy biết nghe lời khuyên.

Thứ hai, tám hướng gió thổi không lay động, tâm như nước lặng, như như Phật.

Tôi học Phật hơn hai mươi năm, đã trải qua sự tấn công của đủ loại gió, như là: gió chỉ trích, gió mắng chửi, gió hăm dọa, gió đàn áp, gió phong tỏa v.v.. Những cơn gió này có sức mạnh dữ dội, như cuồng phong, bão táp, lốc xoáy, siêu bão. Đối mặt với những cơn gió ấy, vì sao tôi vẫn đi qua được? Tôi tự đặt cho mình một tiêu chuẩn để kiểm nghiệm, tiêu chuẩn đó chính là: những gì bạn nghĩ, bạn nói, bạn làm, có lợi cho nước, cho dân, cho chúng sanh hay không? Nếu có lợi thì bạn cứ đường đường chính chính mà nghĩ, mà nói, mà làm. Ở nơi tôi không có bí mật, không có riêng tư, toàn bộ đều công khai minh bạch, đều để trên mạng hết.

Chặng đường hơn hai mươi năm học Phật, một đường thẳng tiến, tuy gặp ghềnh, gian khổ, song niềm vui cũng rất nhiều, có lẽ đó chính là pháp hỷ. Phật lực gia trì thật không thể nghĩ bàn. Nếu nói rằng bao năm qua, tôi không bị chỉ trích đến mức gục ngã, không bị mắng mỏ thậm tệ, không bị đè ép đến mức sụp đổ, là nhờ vào điều gì? Toàn nhờ chư Phật mười phương từ bi gia trì, toàn nhờ long thiên hộ pháp và các thiện thần hộ pháp từ bi hộ trì. Đương nhiên không phủ nhận rằng, còn có tinh thần đại vô úy “vì pháp xả thân cũng thân nhiên” của tôi, cùng với niềm tin kiên định bất khuất trước trăm ngàn gian khó.

Hơn hai mươi năm qua, tôi cơ bản làm được “tám hướng gió thổi không lay động, tâm như nước lặng, như như Phật”. Khi đã trải qua đủ loại gió, và bước ra khỏi những cơn gió ấy, thật sự có một cảm giác khoan khoái “nước xiết ghềnh sâu thân nhiên vượt, sóng yên đôi bờ mở thân thanh”. Những năm qua, điều khiến tôi đau lòng nhất là hết nhóm này đến nhóm khác, các lão Bồ-tát thọ trì bản hội tập kinh Vô Lượng Thọ bị từng trận gió một thổi bay đi mất. Họ đã niệm Phật nhiều năm, đã có công phu nhất định, có người đã gần đạt đến căn cơ chín muồi, chỉ chờ quả chín cuống rụng, chỉ còn một bước cuối cùng nữa thôi, tiếc rằng một cơn gió thổi qua, quả bị gió thổi rơi, lăn xuống vũng bùn, trở thành quả hư thối, quá đáng tiếc!

Vài năm trước, cơn gió báỉ sám đã thổi bay một số lượng lớn lão Bồ-tát thọ trì bản hội tập kinh Vô Lượng Thọ. Cơn gió báỉ sám ấy có sức ảnh hưởng rất lớn, phạm vi ảnh hưởng rất rộng, hậu quả rất nghiêm trọng, sư phụ ngài hết sức quan tâm đến sự việc này, khiến tôi cảm thấy kinh ngạc, tôi biết rằng rắc rối lớn rồi. Tôi nóng ruột vô cùng, nghĩ trăm phương ngàn kế để cứu vãn tầm ảnh hưởng, giảm bớt sự tổn thất.

Tôi đã viết một bài, chủ đề là “một câu Phật hiệu là đại tổng trì, chỉ niệm Di-đà là xong đại sự” gửi cho lớp học tập Đại kinh khoa chú lần thứ tư. Không biết các đồng tu đã nghĩ qua chưa, vì sao sư phụ muốn mở lớp học tập này? Ngài muốn nói gì với chúng ta trong lớp học tập này?

Sư phụ ngài mở lớp học tập này chính là để nói với chúng ta: một câu Phật hiệu là đại tổng trì, thật thà niệm Phật, cầu sanh Tịnh độ, đời này thành tựu.

Có gì để làm chứng? Lấy lời của sư phụ để làm chứng:

1. Thứ gì cũng chẳng cần nghe, thứ gì cũng chẳng cần xem, thứ gì cũng chẳng cần nói, những thứ ấy đều là nhiễu loạn. Chỉ có một câu A-di-đà Phật có thể giúp bạn khai ngộ, chứng quả.

2. Tôi 85 tuổi mới giác tỉnh, buông xuống hết thấy, chỉ một câu Phật hiệu niệm đến cùng. Một bộ kinh, một bộ chú giải, một câu Phật hiệu là đủ rồi, những thứ khác đều không cần. A-di-đà Phật là ánh sáng tôn quý nhất, vua trong các Phật, là tổng danh hiệu của tất cả chư Phật (danh hiệu chung); niệm một Phật tức là niệm hết thấy Phật.

3. Vô lượng pháp môn chính là do chúng sanh có vô lượng bệnh đau, tập khí phiền não. Mỗi một pháp môn đều có thể điều trị riêng cho một loại tập khí nào đó. Nếu đúng bệnh, thuốc đến thì bệnh trừ; nếu dùng sai thuốc, thì sẽ bị thuốc hại chết.

4. Bất kỳ một pháp môn nào cũng có thể cứu độ tất cả chúng sanh, cứu độ những chúng sanh tương ưng với nó. Uống nhầm thuốc thì sẽ phiền phức. Pháp môn duy nhất không hề sai chính là A-di-đà Phật, A-di-đà Phật gọi là “vạn linh đan”, bệnh gì cũng chữa. Cho nên, bạn hãy yên tâm mà dùng, không cần băn khoăn mình có hợp căn cơ hay không, đừng lo điều đó. Những pháp môn khác đều tùy theo căn cơ, đúng căn cơ thì rất linh nghiệm, nhưng bạn giới thiệu cho người khác, chưa chắc hợp với căn cơ của họ.”

Ví như nói về việc bái sám, sám Địa Tạng có tốt hay không? Tốt! Thế Tôn truyền lại mà, nhưng sám Địa Tạng không phải là nói cho người niệm Phật, không khế hợp căn cơ của người niệm Phật, thế mà nhiều người bỏ A-di-đà Phật để đi bái sám, đó chẳng phải là bỏ gốc theo ngọn đó sao? Đã lỡ mất cơ duyên rất tốt thành Phật ngay trong đời này, cái giá phải trả thật sự quá lớn!

Bên trên, tôi đã nêu bốn đoạn lời nói của sư phụ ngài. Chúng ta hãy tóm cực kỳ gọn lại, khái quát một chút: “một câu Phật hiệu là đại tổng trì” rốt cuộc là tổng trì những gì?

Khái quát gọn lại:

- Một câu Phật hiệu tổng trì hết thầy kinh giáo và hết thầy pháp mà Thế Tôn đã nói suốt 49 năm.
- Một câu Phật hiệu tổng trì danh hiệu của tất cả chư Phật trong mười phương ba đời (niệm một Phật tức niệm tất cả Phật).

Khái quát bổ sung một chút:

- A-di-đà Phật là toàn bộ gia nghiệp của Như Lai.
- A-di-đà Phật là cốt tủy trọng yếu của ba tạng mười hai bộ giáo điển mà Phật đã nói.
- A-di-đà Phật là pháp ấn thật tướng của ba tạng mười hai bộ giáo điển mà Phật đã nói.
- A-di-đà Phật là chỗ quy túc cuối cùng của ba tạng mười hai bộ giáo điển mà Phật đã nói.

Các đồng tu đã nghe hiểu chưa, đã thấy rõ chưa? Còn có kinh nào, còn có pháp nào, còn có Phật nào có thể vượt hơn bốn chữ A-di-đà Phật chẳng? Chỉ là việc đơn giản như vậy, thế mà các nhà Phật học, các cao nhân đại đức lại làm thành cao sâu khó lường, thần bí quá đỗi, hết “bí” này đến “mật” nọ, khiến người ta cảm thấy mờ mịt, điên đảo thần hồn. Vì sao như vậy? Làm cho người khác mơ hồ thì mới dễ bề lừa gạt. Nếu đầu óc tỉnh táo, trí tuệ hiện tiền thì ai có thể lừa được bạn?

Chỉ là việc đơn giản như vậy, sư phụ ngài đã buốt lòng rất hòng nói suốt 62 năm, mà bạn vẫn chưa nghe hiểu, quả ứng với câu nói “phàm phu thành Phật thật ra dễ, bỏ được vọng tưởng mới là khó.” Thảo nào sư phụ ngài đã thốt lên lời cảm khái

rằng: “Tôi cảm nhận sâu sắc, người thuộc thế hệ chúng ta phước quá mỏng, quá đáng thương!”

Sư phụ nói với chúng ta: “Những ông cụ bà lão cả ngày từ sáng đến tối trong miệng chỉ có A-di-đà Phật chính là Phật Bồ-tát thị hiện.” Bạn có tin không, bạn có nhận ra họ, bạn có xem trọng họ không? Có người tự cho mình thanh cao, ba hoa khoác lác, so với các ông cụ bà lão niệm A-di-đà Phật kia thì kém xa lắm.

Sư phụ ngài ân cần dạy bảo chúng ta: nhất định phải đặt việc vãng sanh thế giới Cực Lạc của chính mình lên hàng đầu. Điểm then chốt để thành tựu trong pháp môn niệm Phật chính là: bất luận vào lúc nào, ở nơi đâu, trong hoàn cảnh nào, chỉ chuyên niệm A-di-đà Phật, ngoài A-di-đà Phật ra, không niệm thứ gì khác, chỉ một pháp niệm A-di-đà Phật này là đủ. Nếu rời A-di-đà, muôn pháp đều vô dụng, uổng công, chẳng lợi gì.

Các đồng tu, lời dạy của sư phụ, bạn đã nghe hiểu chưa? Bạn đã làm theo chưa? Nếu bạn đã nghe hiểu, đã làm theo thì bạn nhất định là người tu hành “tám hướng gió thổi không lay động, tâm như nước lặng, như như Phật”. Chỉ mong mỗi người chúng ta đều trở thành người tu hành như vậy.

Ở đây, một lần nữa, tôi gửi lòng lễ kính cao tột đến những Bồ-tát lão thành đã kiên trì giữ vững pháp môn Tịnh độ niệm Phật trong nhiều năm qua, một mực thọ trì bản hội tập kinh Vô Lượng Thọ, không bị lay động bởi những trận gió từ tám phương thổi đến. Tôi xin đánh lễ các vị ba lạy, cảm ơn các vị đã thọ trì đại pháp vô thượng, gìn giữ đại pháp vô thượng, các vị là đệ tử đích thực, là đệ tử tốt của Phật-đà. Các vị là phần tử tinh anh của pháp môn Tịnh độ niệm Phật, là người gìn giữ gia nghiệp của Như Lai.

Thứ ba, hãy nhớ kỹ “bốn điều y cứ”, y pháp bất y nhân.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022 là một ngày mà tôi khắc cốt ghi tâm, mãi mãi khó quên. Chính vào ngày này, lão pháp sư thượng Tịnh hạ Không mà chúng ta vô cùng tôn kính và yêu quý đã ra đi. Ân sư của chúng ta đã rời chúng ta mà đi, ngài để chúng ta tự mình học cách bước đi, bởi không ai có thể dìu dắt bạn cả đời, cũng không ai có thể che ô cho bạn suốt kiếp, bạn không còn là đứa trẻ nữa, phải biết tự lập rồi.

Tôi còn nhớ, sáng ngày 26 tháng 7, trước bữa sáng, Bồ-đề Tâm lặng lẽ bước vào phòng tôi, khẽ nói một câu: “Cô ơi, sư phụ đi rồi.” Tôi chỉ đáp lại bằng một chữ:

“Ừ.” Chữ “ừ” này biểu hiện tôi đã biết. Cô ấy đợi tôi nói tiếp, nhưng tôi không nói gì thêm. Cô ấy lại hỏi: “Thưa cô, chúng ta phải làm sao?” Tôi trả lời cô ấy một câu: “Mọi việc theo thường lệ.”

Sau khi sư phụ đi rồi, tiểu viện Lục Hòa không có bất kỳ âm thanh hay hoạt động nào, không tổ chức pháp hội, không có Phật thất, càng không mở Phật thất tinh tấn. Tôi biết sẽ có người mắng tôi: “Cô Lưu Tố Vân này thật vô lương tâm, sư phụ mất rồi mà cô ấy không nói một lời.” Câu này bạn nói đúng một nửa, “không nói một lời” là đúng, còn “thật vô lương tâm” thì bạn đã nói sai rồi. Tôi là người có lương tâm, nếu là vô lương tâm thì trong những hoàn cảnh gian nan, tôi đã nghịch thầy phản đạo từ lâu rồi.

Vì sao sư phụ viên tịch mà tôi không nói một lời? Vốn dĩ tôi không định nói điều này, nhưng thấy mọi người cứ đoán già đoán non như chơi trò đoán câu đố, quá lãng phí thời gian, nên tôi sẽ nói ra câu trả lời chính xác cho mọi người. Tôi làm thế này là rất mạo hiểm, lại cung cấp thêm “đạn pháo” cho những người chỉ trích tôi. Không sao, chỉ trích thì chỉ trích, mắng thì mắng, bao nhiêu năm nay chẳng phải là như vậy hay sao? Huống gì sư phụ ngài đã ra đi, tôi càng không còn vướng bận gì nữa.

Tại sao tôi lại không nói một lời?

Thứ nhất, sư phụ đã nói hết mọi điều với tôi.

Qua cuộc trò chuyện dài bốn tiếng rưỡi và vài lần nói chuyện riêng khác, sư phụ đã nói hết sức rõ ràng rành mạch tôi cần phải làm những gì. Tôi nghe hiểu, tôi đã làm theo. Những gì sư phụ bảo tôi làm, tôi hết lòng nỗ lực làm tốt, không hề giảm bớt; những gì sư phụ không bảo tôi làm, một thứ tôi cũng không làm.

- Sư phụ dạy tôi phải cứu người.

Cứu bằng cách nào? Phải khuyên người niệm Phật; phải khuyên người niệm Phật cầu vãng sanh; đừng khuyên người cầu sống.

- Sư phụ bảo tôi phải gìn giữ gia nghiệp của Như Lai.

Gia nghiệp của Như Lai là gì? Gia nghiệp của Như Lai chính là A-di-đà Phật. A-di-đà Phật là nền tảng cốt lõi của gia nghiệp Như Lai. Làm thế nào để gìn giữ gia nghiệp của Như Lai? Gìn giữ Đại kinh, hoằng dương đại pháp; đào tạo nhân tài

hoàng pháp; hoàng dương bản hội tập kinh Vô Lượng Thọ đến toàn thế giới, tạo phước cho toàn nhân loại.

- Sư phụ bảo tôi phải làm gương tốt.

Mười ba năm trước, lần đầu tiên tôi đến Hồng Kông gặp sư phụ, sư phụ đã nói với tôi: “Cô hãy làm gương tốt cho mọi người.” Làm gương tốt là thế nào? Làm gương tốt về cách làm người; làm gương tốt cho người tu hành; làm gương tốt cho việc niệm Phật thành Phật.

Lời dạy của sư phụ, tôi ghi chặt trong tim, luôn luôn không dám quên, đồng thời chú ý thực hành trong cuộc sống. Mười ba năm qua, tôi không dám giải đãi, dù vẫn còn rất nhiều chỗ chưa hoàn hảo, song tôi sẽ tiếp tục nỗ lực.

- Sư phụ dạy tôi phải thành tựu ngay trong đời này.

Lần đầu tiên gặp sư phụ, ngài hỏi tôi: “Có nắm chắc vãng sanh thế giới Cực Lạc không?” Tôi trả lời rất dứt khoát: “Có ạ!” Sư phụ cười. Tôi nghĩ, có lẽ sư phụ cười vì tôi “mạnh miệng” chẳng?

Tôi nghe lời sư phụ: thật thà làm người, thật thà làm việc, thật thà niệm Phật, thật thà cầu sanh Tịnh độ, thật thà thân cận A-di-đà Phật, thật thà làm những việc lợi ích cho chúng sanh trong khả năng của mình.

Thứ hai, tôi đã chuẩn bị tâm lý.

Sư phụ sắp ra đi, tôi biết tin này trước đó một năm, thời gian tôi biết được cụ thể là vào ngày 3 tháng 7 năm 2021. Khi ấy tôi đã ghi lại mấy câu nói đó, không nói với bất kỳ ai, cũng không cho bất kỳ ai xem, chỉ một mình tôi biết. Đây là thiên cơ, không thể tiết lộ. Khoảng hai tháng trước khi sư phụ ra đi, tôi đã kể chuyện này với Bồ-đề Tâm và cũng cho cô ấy xem những gì tôi đã ghi lại. Vì sao vậy? Vì cô ấy phải làm chứng cho tôi, điều này không phải do tôi tự biên tự viết ra.

Ngày 10 tháng 7 năm 2022, tôi đã viết một lá thư cho sư phụ, chẳng hiểu sao tôi lại báo cáo với sư phụ rằng: “Con không còn ngốc như trước nữa, dường như con đã có chút trí tuệ nhỏ.” Tôi còn nói với sư phụ rằng: “Con đã tìm thấy trân bảo của nhà mình, con sẽ gìn giữ cẩn thận, sẽ không để mất nó.”

Nửa tháng sau, ngày 26 tháng 7, sư phụ ra đi. Có phải trùng hợp không? Tôi không biết. Bạn xem, người ta chỉ trích tôi có thần thông, lần này tôi lại “thần thông”

nữa. Muốn chỉ trích thì cứ chỉ trích, dù sao tôi chỉ nói sự thật, tin hay không là tùy bạn.

Sư phụ đi rồi, tôi nghe nhiều người nói thế này: “Sư phụ đi rồi, không còn nơi nương tựa.” Đối với cách nói này, tôi nghĩ rằng: con người mà, ai cũng có tình cảm, người học Phật cũng không ngoại lệ, đây là lẽ thường tình, không có gì phải trách cứ. Tôi cũng như mọi người, sau khi sư phụ ra đi, tôi có cảm giác cô đơn trống vắng: con có nghi nan, hỏi ai đây? Khi sư phụ còn sống, có việc gì thì đến gặp sư phụ, hoặc gọi điện, hoặc viết thư là có thể giải quyết. Giờ phải làm sao đây? Dù tôi rất nhớ sư phụ, nhưng tôi không hề hoang mang. Tôi đã vượt qua được cảm xúc nhớ nhung ấy.

Tôi biết duyên với cõi Ta-bà của sư phụ đã hết, ngài đã trở về cõi Thường tịch quang của thế giới Tây Phương Cực Lạc.

Tôi biết sư phụ là bậc trí tuệ chân thật, pháp thân vô vi, không đến cũng không đi. Giống như mặt trăng trong hồ nước, ngày âm u thì không thấy trăng, không phải trăng đi mất; ngày trời quang trăng lại hiện ra, cũng không phải trăng quay lại, chẳng phải là có đến có đi, mà là có ẩn có hiện.

Tôi biết sư phụ 96 năm ở thế giới Ta-bà này biểu pháp đã viên mãn; giờ ngài lại đến một thế giới khác để cứu độ chúng sanh. Dù chư Phật Bồ-tát có thị hiện như thế nào đi nữa thì sứ mệnh của các ngài chỉ có một, đó chính là độ chúng sanh. Hơn nữa là độ vô lượng kiếp, không một không chán, nguyện mong tất cả đều thành Phật.

Tôi biết nhục thân của sư phụ không còn, nhưng pháp của ngài vẫn còn! Trong suốt 96 năm, ngài chỉ làm một việc duy nhất: giảng kinh dạy học. Ngài kế thừa đại pháp vô thượng của Thích-ca Mâu-ni Phật và truyền lại cho chúng ta. Ngài là người truyền thừa đại pháp vô thượng, công đức của ngài vô lượng.

Này các đồng tu, ngài đã truyền cho chúng ta đại pháp vô thượng, là người đi sau, chúng ta nên làm thế nào? Phải truyền thừa đại pháp! Truyền thừa như thế nào? Phải y pháp bất y nhân, truyền thừa đại pháp không được sai lệch, sư phụ ngài sẽ ngoảnh lại mỉm cười, giờ ngón tay cái lên với chúng ta!

Thứ tư: đừng mê tín những cái “lớn”, cũng đừng xem thường những cái “nhỏ”.

Đừng mê tín những cái “lớn”.

Ở đây, cái “lớn” mà tôi nói đến là chỉ cho các “đại sư”, “đại đức”, “đại thần”, “đại tiên”.

Trước hết nói về “đại sư”. Đừng thấy xã hội ngày nay động loạn, rồi có thể trục lợi từ sự động loạn ấy. Những năm gần đây một đám “đại sư” đã mọc lên như nấm. Ngày xưa, được người ta gọi là “thầy” đã là việc hết sức vinh dự, nhưng hiện nay thì không được, như thế không đủ đẳng cấp, được người ta gọi là “thầy” thì còn non quá, đều nâng cấp lên làm là “đại sư” cả rồi.

Không hiểu sao tôi bất chợt nhớ đến những “đại sư khí công” thanh danh hiển hách mấy chục năm về trước, giờ này họ đang ở đâu? Phần lớn chắc đã thành người thiên cổ. Nhìn những “đại sư” thời nay so với những “đại sư” thời ấy, có lẽ chỉ có tệ hơn chứ chẳng ngang bằng.

Chúng tôi không phản đối việc “đại sư” xuất hiện, vì sao vậy? Bởi dân tộc Trung Hoa là một dân tộc sản sinh ra nhiều bậc thánh hiền, mà thánh nhân, hiền nhân còn cao hơn cả “đại sư”. Vấn đề hiện nay là: đại sư thật thì ít, còn đại sư giả thì nhiều, mà đại sư giả thì hại nước, hại dân, hại chúng sanh.

Đừng mê tín “đại sư”, hãy mở con mắt trí tuệ của bạn ra để nhìn rõ ràng tường tận cái thế giới ồn ào hỗn loạn này, đừng bước nhầm lên “con thuyền cướp biển” của đại sư giả.

Tiếp theo nói về “đại đức”. Tôi có một cảm giác thế này, những năm gần đây, trong Phật môn sinh ra rất nhiều “đại đức”. Tại sao tôi lại có cảm giác đó? Từ khi nào tôi bắt đầu có cảm giác này vậy? Nhớ kỹ lại, cảm giác này bắt đầu từ khi tôi bị gọi là “đại đức”. Tôi nghĩ, một người như tôi - một bà lão Đông Bắc đã nghỉ hưu, vụng về và ngốc nghếch như thế này, mà cũng được gọi là “đại đức” thì chẳng phải “đại đức” đã đầy rẫy khắp núi rừng rồi sao? Nếu Phật môn thực sự có nhiều “đại đức” như thế thì còn lo gì Phật pháp không hưng vượng? Thế nhưng thực tế là Phật pháp ngày càng suy vi. Đối mặt với hiện thực như vậy, những “đại đức” trong Phật môn, các vị có thể yên lòng được không?

Đừng mê tín “đại đức”, ngay cả những vị được công nhận là “đại đức” cũng đừng mê tín, còn những người tự nhận mình là “đại đức” thì lại càng không nên mê tín. Cho dù người đó thực sự là “đại đức”, bạn tôn trọng họ là được rồi, không cần

mê tín họ. Họ là người, bạn cũng là người, mê tín họ để làm gì? Đừng quên phải “tín vào chính mình”.

Còn về “đại thần”, “đại tiên”, tức là những chúng sanh ở các chiều không gian khác, họ cũng là Phật tương lai, chúng ta nên lễ kính. Thế nhưng nếu trong cửa Phật mà đi thỉnh đại tiên, nhảy đại thần, làm chuyện xem tướng, bói toán, thì việc này không tương ứng với Phật pháp. Cá nhân tôi cho rằng, trong cửa Phật làm những việc này là một sự thụt lùi và đáng buồn. Người niệm Phật chân chánh sẽ không làm những việc đó.

Đừng xem thường những cái “nhỏ”. Ở đây “nhỏ” có hai hàm nghĩa: một, là người dân bình thường, người thông thường; hai là chỉ cho người thật thà niệm Phật.

Tôi là một người dân bình thường, một bà lão về hưu bình thường. Cho dù từng làm việc trong chính phủ vài năm, nhưng đó đã là quá khứ, không đáng nhắc lại nữa. Tôi là một nhân vật nhỏ, sống trong một khe núi nhỏ, xung quanh là núi non bao bọc, chim hót hoa thơm, không có ô nhiễm, toàn một màu xanh ngát. Ai từng đến đây cũng đều rất thích chốn thanh tịnh và tường hòa này. Có người nói nơi này là “bồng lai tiên cảnh”, có người gọi đây là “tịnh độ nhân gian”.

Có một nghiên cứu sinh từng ở lại tiểu viện bảy ngày, cậu ấy học chuyên ngành lịch sử Đảng, trước khi rời đi, cậu ấy nói: “Nơi này giống như Diên An năm xưa.” Một nhóm nhân vật nhỏ, xây dựng một tiểu viện nhỏ, bắt đầu từ những việc nhỏ, nhưng hướng đến một mục tiêu lớn. Từ cái nhỏ nhìn thấy cái lớn, trong cái lớn hàm chứa cái nhỏ. Không lớn cũng không nhỏ, viên dung vô ngại, thật là vi diệu!

Tiểu viện này không hề tầm thường, nó là trạm tiếp dẫn của A-di-đà Phật, là nơi tuyên Phật cho thế giới Tây Phương Cực Lạc. Vào những năm 2019, 2020 và 2022, chúng tôi đã tiễn ba vị lão Bồ-tát vắng sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc, họ là những người niệm Phật thành Phật. Tiểu viện Lục Hòa là đạo tràng chuyên tu theo pháp môn Tịnh độ trì danh niệm Phật, danh xứng với thực, không phải tiếng hão.

Đừng xem thường cái “nhỏ”, núi Tu-di chứa hạt cải, hạt cải chứa núi Tu-di. Đây là lời trong kinh Phật nói, bạn có đồng ý không? Hôm nay giao lưu đến đây, cảm ơn mọi người. A-di-đà Phật.